

Số: 26/2025/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 27 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 329/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của Chính phủ được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận, phê duyệt hàng năm.

2. Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 ngày 6 tháng 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các

xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

3. Người cao tuổi từ đủ 60 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật.

4. Đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên (chưa được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ nguồn ngân sách Nhà nước).

5. Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Người nhiễm HIV/AIDS có đăng ký thường trú tại thành phố Cần Thơ.

7. Người thuộc hộ gia đình mới thoát nghèo.

8. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn thành phố Cần Thơ như sau:

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ (so với mức đóng bảo hiểm y tế)
1	Người thuộc hộ gia đình cận nghèo.	30%
2	Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 (thời gian hỗ trợ đến ngày 31/10/2026).	30%
3	Người cao tuổi từ đủ 60 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật.	70%
4	Đảng viên được xét tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên (chưa được hỗ trợ đóng BHYT từ nguồn ngân sách Nhà nước).	100%
5	Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	100%
6	Người thuộc hộ gia đình mới thoát nghèo (thời gian hỗ trợ 12	20%

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ (so với mức đóng bảo hiểm y tế)
	tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo).	
7	Người nhiễm HIV/AIDS có đăng ký thường trú tại thành phố Cần Thơ.	100%

2. Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

3. Mức hỗ trợ đối với đối tượng tại khoản 1 và khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này không bao gồm mức hỗ trợ tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hỗ trợ được bố trí từ ngân sách thành phố.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2025.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV/AIDS và phụ nữ mại dâm hoàn lương.

b) Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

c) Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội và hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2022 - 2025.

d) Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo.

đ) Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số.

e) Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo và người dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa X, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh